

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày: 23-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới và ông Trần Hữu Trung

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 15/9/1986, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu TK, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị M (đã ly hôn); con: Có hai con, con lớn sinh năm 2008 (đã chết năm 2013); con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Chưa có; bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1953; địa chỉ: khu TK, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

****Người chứng kiến:***

- Ông Nguyễn Quang H, sinh năm: 1961; địa chỉ: Khu 1, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quốc Tr, sinh năm: 1953; địa chỉ: Khu 4, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 29/12/2020, qua công tác tuần tra tại khu 2, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã ĐT phát hiện, bắt quả tang

Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của C 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 (một) túi nilon, kích thước (2,5 x 02)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Cương đang mặc có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, gắn sim số 0866.682.464 và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 472.43, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 197/KLGD ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nguyễn Văn C là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng: 0,182g (Không phải một tám hai gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/12/2020, C nhận được cuộc gọi điện thoại di động của một người đàn ông không quen biết, gọi từ số điện thoại 0379.944870 đến số điện thoại 0866.682464 của C và hỏi C “Có lấy đá không”, nghĩa là “Có lấy ma túy không”. Do có nhu cầu sử dụng, nên C đồng ý mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và thống nhất địa điểm giao dịch mua, bán ma túy ở khu vực ngã 6 gần cây xăng Thanh Tuyên, thuộc khu YL 3, phường ĐC, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó, C cầm theo 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-472.43, đi đến địa điểm đã hẹn gặp và mua của người đàn ông này 01 (một) túi nilon ma túy để trong vỏ bao thuốc lá. Sau khi mua được C cầm số ma túy bên tay phải, còn tay trái điều khiển xe mô tô, khi C đi đến khu 2, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Người chứng kiến ông Nguyễn Quang H và ông Nguyễn Quốc Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 29/12/2020, các ông được Cơ quan công an mời chứng kiến việc bắt quả tang nam thanh niên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nam thanh niên khai tên là Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; nơi cư trú: khu TK, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trong lòng bàn tay phải của nam thanh niên 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng; thu giữ tại túi quần bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X và số tiền 200.000 đồng. Nam thanh niên đó khai chất bột màu trắng là ma túy, mua về để sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 33/CT- VKS - ĐT ngày 17-3-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt

bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2020.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 197/KLGĐ ngày 04/01/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Vũ Việt Ph, Nguyễn Văn Th;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết và chất lượng bên trong và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã ĐT, lập hồi 16 giờ 50 phút ngày 29/12/2020 tại khu 2, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 29/12/2020, tại khu 2, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,182 gam (*không thấy một tám hai gam*), chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3.2] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là ông Nguyễn Văn Q là thương binh, nạn nhân chất độc da cam, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[5] Những tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 472.43, quá trình điều tra làm rõ chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ của bị cáo C), không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe trên cho bà L.

- Người đàn ông theo C khai là người đã bán ma túy cho C. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/12/2020.

3. *Về vật chứng:*

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 197/KLGD ngày 04/01/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Vũ Việt Ph, Nguyễn Văn Th;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết và chất lượng bên trong và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 62 ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

4. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Đông Triều;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã Đông Triều;
- Chi cục THA DS Thị xã Đông Triều;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Trung Lưu Xuân Giới

Trần Thị Như Quỳnh